TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁ THƯỚC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2025/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc
"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hà Thị Tâm

- Ông Lương Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 52/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2025/QĐST-HNGĐ, ngày 05 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: - Chị Trịnh Thị H; Sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Khu phố Anh Vân, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bị đơn: - Anh Hoàng văn T; Sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Khu phố Anh Vân, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Hiện đang chấp hành cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Thanh Hóa (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 4 năm 2025 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Trịnh Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hường và anh Hoàng văn T chung sống với nhau tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và đã thực hiện đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã Tân Lập (nay là thi trấn Cành Nàng), huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 26/9/2017. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến năm 2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẩn, nguyên nhân là do anh Trung nghiện ma túy phải đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện, tháng 6/2023 anh Trung trở về địa phương nhưng lại tái nghiện, đến cuối năm 2024 anh Trung lại phải đi cai nghiện từ đó cho đến nay; Việc gia đình do một mình chị Hường gánh vác, không có sự cảm thông, chia sẽ, chị Hường đã cho anh Trung nhiều cơ hội sửa sai nhưng anh Trung vẫn không thay đổi vì vậy chị Hường thấy mục đích hôn nhân không đạt được, giải thoát cho nhau là cách tốt nhất nên chị Hường đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trung.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung là Hoàng Minh Hiếu, sinh ngày 17/02/2018 và Hoàng Việt Anh, sinh ngày 07/10/2024. Khi ly hôn chị Hường đề nghị giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 02 cháu Hiếu và Anh; chị Hường không đề nghị anh Trung phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Hường không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai, đơn trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng văn T trình bày:

- *Về hôn nhân*: Anh Trung đồng ý với phần nội dung trình bày về việc đăng ký kết hôn như chị Hường trình bày là đúng thực tế. Khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc sau này anh Trung phải đi cai nhiện nên chị Hường mới làm đơn ly hôn, hiện tại anh Trung vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn chị Hường.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Trung xác nhận giữa anh và chị Hường có hai con chung như trình bày của chị Hường là đúng thực tế. Do anh Trung không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về việc giải quyết con chung.

- *Về tài sản chung và công nợ:* Anh Trung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, do anh Trung đang phải chấp hành cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Thanh Hóa nên anh Trung không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, do đó vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được. Vì vậy Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát huyện Bá Thước tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bị đơn đang chấp hành cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Thanh Hóa, do đó đã không đến Tòa án để làm việc theo giấy triệu tập và thông báo của Tòa án nên không thể thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người tham gia tố tụng, tuy nhiên bị đơn đã có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án, do đó Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về yêu cầu của người khởi kiện, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Chị Trịnh Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp về ly hôn, nuôi con với anh Hoàng văn T. Đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về thẩm quyền giải quyết vụ án:* Bị đơn anh Hoàng văn T có nơi cư trú tại khu phố Anh Vân, thị trấn Cành Nàng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước tỉnh Thanh Hóa có thẩm quyền giải quyết vụ án.

Nguyên đơn chị Hường có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với chị Hường.

Bị đơn anh Hoàng văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, với lý do đang phải chấp hành cai nghiện, vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với anh Trung.

[2] Về nội dung:

- *Về hôn nhân:* Nguyên đơn chị Trịnh Thị H và bị đơn anh Hoàng văn T chung sống với nhau tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 26/9/2017 tại UBND xã Tân Lập (nay là thi trấn Cành Nàng), huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, đây là

hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống do anh Trung nghiện ma túy nên phải đi chấp hành cai nghiện nhiều lần, chị Hường đã cho anh Trung nhiều cơ hội sửa sai nhưng anh Trung vẫn không thay đổi; Từ khi kết hôn tới nay chị Hường một mình phải đảm đương việc gia đình, nuôi dạy các con, không có sự chia sẽ của anh Trung; Hiện tại chị Hường không còn tình cảm với anh Trung, hôn nhân không có hạnh phúc nên chị Hường đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trung. Bị đơn anh Trung có ý kiến bằng văn bản, do đang còn tình cảm với chị Hường nên không đồng ý ly hôn.

Quá trình thu thập chứng cứ tại địa phương phản ánh: Anh Trung và chị Hường trong thời gian sinh sống tại địa phương thời gian đầu hòa thuận, đến đầu năm 2025 anh Trung phải đi cai nghiện bắt buộc, chị Hường phải một mình lo cho gia đình và các con không có sự chia sẽ của chồng nên dẫn đến bất đồng quan điểm sống.

Xét thấy mâu thuẫn giữa chị Hường và anh Trung đã đến mức trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 3 Điều 4 Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hường, cho chị được ly hôn anh Trung là có căn cứ.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con:* Vợ chồng công nhận có hai con chung tên là Hoàng Minh Hiếu, sinh ngày 17/02/2018 và Hoàng Việt Anh, sinh ngày 07/10/2024. Khi ky hôn chị Hường đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai cháu Hiếu và Anh; Anh Trung không đồng ý ly hôn với chị Hường nên không có ý kiến về con chung; Nguyện vọng của cháu Hiếu là được ở với chị Hường; Xét thấy chị Hường có đủ điều kiện nuôi dạy, chăm sóc, giáo dục con đảm bảo tốt về mọi mặt và để không xáo trộn việc sinh hoạt và học tập của các cháu nên khi ly hôn giao cả hai cháu Hiếu và Anh cho chị Hường được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với yêu cầu của chị Hường, phù hợp với Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và Điều 6, Nghị quyết số: 01/2024/NQ-HĐTP, ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chị Hường không yêu cầu anh Trung phải cấp dưỡng nên miễn xét.

- *Về tài sản và công nợ chung:* Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016. Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

- *Về quyền kháng cáo:* Chị Hường và anh Trung có quyền kháng cáo bản án

theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 21; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trịnh Thị H.

Chị Trịnh Thị H được ly hôn anh Hoàng văn T.

2. Về con chung, cấp dưỡng nuôi con: Giao hai cháu Hoàng Minh Hiếu, sinh ngày 17/02/2018 và Hoàng Việt Anh, sinh ngày 07/10/2024 cho chị Hường được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trung không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền qua lại thăm nom các con không ai được ngăn cấm, cản trở.

3. Về tài sản và công nợ: Nguyên đơn chị Trịnh Thị H và bị đơn anh Hoàng văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trịnh Thị H phải chịu 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Hường đã nộp 300.000đ *(ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0003141 ngày 23/4/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bá Thước, số tiền này được trừ vào số tiền án phí phải nộp, theo đó chị Trịnh Thị H đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Trịnh Thị H và anh Hoàng văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bá Thước;
- Chi cục THADS huyện Bá Thước;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND thị trấn Cành Nàng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Văn Long